

Số: 39/2021/QĐHGT-HNGĐ

*Cẩm Phả, ngày 18 tháng 8 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 8 năm 2021 tại hồ sơ hòa giải số 67/2021/HG ngày 28/7/2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

Người khởi kiện: Chị Hoàng Thị B – sinh năm: 1986;

Người bị kiện: Anh Bùi Đắc Th – sinh năm: 1971;

Cùng ĐKNKTT tại: Tổ 6, khu S, phường C, Th phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án, cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**XÉT THẤY:**

Kết quả hòa giải thành có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, các bên không có ý kiến nào khác về nội dung đã thỏa thuận.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận nội dung hòa giải Th của các bên cụ thể như sau:

Người khởi kiện: Chị Hoàng Thị B; Sinh năm: 1986; Nơi đăng ký HKTT tại: Tổ 6, khu S, phường C, Th phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Người bị kiện: Anh Bùi Đắc Th; Sinh năm: 1971; Nơi đăng ký HKTT tại: Tổ 6, khu S, phường C, Th phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị B và anh Bùi Đắc Th thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hoàng Thị B và anh Bùi Đắc Th có hai con chung là Bùi Đức Công sinh ngày 15/11/2006 và Bùi Thị B Ngọc sinh ngày 10/01/2010. Chị Hoàng Thị B là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Bùi Thị B Ngọc cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, anh Bùi Đắc Th là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Bùi Đức Công cho đến khi đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị B và anh Th đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được phép cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

4. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Cẩm Phả;
- UBND phường C
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Minh Nga**